

Số: **01/2024/QĐST-VDS**

Ninh Hòa, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Huỳnh Tường Viên**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Kim Anh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên họp: Bà **Phan Thị Mỹ Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2023/QĐST-VDS ngày 15 tháng 12 năm 2023, Thông báo dời ngày số 956/2023/VDSST-TB ngày 26 tháng 8 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà **Thạch Thị A** – sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Thạch B** – sinh năm 1933

Nơi cư trú: Thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

- *Người có quyền, lợi ích liên quan:*

1/ Ông **Thạch H** – Sinh năm 1965

2/ Bà **Thạch Thị D** – Sinh năm 1967

3/ Bà **Thạch Thị D** – Sinh năm 1970

4/ Bà **Thạch Thị H** – Sinh năm 1970

5/ Bà **Thạch Thị T** – Sinh năm 1972

6/ Bà **Nguyễn Thị M** – Sinh năm 1964

7/ Ông **Thạch H** – Sinh năm 1988

8/ Bà **Thạch Thị Thanh H** – Sinh năm 1990

Cùng trú tại: thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt và có đơn xin vắng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 30/6/2023, bản tự khai và tại phiên họp – người yêu cầu bà Thạch Thị A trình bày:*

Ông Thạch B và Thị Z chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn tại thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa và có 07 con chung: Thạch O – sinh năm 1957; Thạch H – sinh năm 1965; Thạch Thị D – sinh năm 1967; Thạch Thị D – sinh năm 1970; Thạch Thị H – sinh năm 1970; Thạch Thị T – sinh năm 1972; Thạch Thị A – sinh năm 1975. Bà Z chết năm 2019. Ông O chết năm 2012 có vợ là Nguyễn Thị M và hai con chung là ông Thạch H và bà Thạch Thị Thanh H.

Quá trình chung sống cha mẹ không có mâu thuẫn gì đến năm 1975, cha bỏ nhà ra đi đến nay không có tin tức gì, gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực ông B đã đi đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Gia đình đã đăng báo thanh niên các ngày 23, 24 và 25 tháng 6 năm 2023 nhưng vẫn không có tin tức của ông Thạch B.

Do đó bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Thạch B, sinh năm 1933, nơi cư trú cuối cùng: thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã chết theo quy định để phân chia tài sản chung.

** Tại các biên bản lấy lời khai và đơn trình bày đề nghị vắng mặt – người có quyền, lợi ích liên quan – ông Thạch H, bà Thạch Thị D, bà Thạch Thị D, Thạch Thị H, Thạch Thị T đều trình bày:*

Cha mẹ các ông bà là ông Thạch B, sinh năm 1933 và bà Thị Z, sinh năm 1935. Năm 2019, mẹ chết. Quá trình chung sống cha mẹ không có mâu thuẫn gì đến năm 1975, ông B bỏ nhà đi, không rõ tin tức mặc dù gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có thông tin gì của ông. Nay bà Thạch Thị A yêu cầu tuyên bố ông Thạch B, sinh năm 1933, nơi cư trú cuối cùng: thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã chết theo quy định thì các ông bà thống nhất và không có ý kiến gì khác. Vì lý do công việc nên xin vắng mặt quá trình tố tụng tại tòa án.

** Tại đơn trình bày xin vắng mặt – người có quyền, lợi ích liên quan – bà Nguyễn Thị M, ông Thạch H, bà Thạch Thị Thanh H đều trình bày:*

Chúng tôi là vợ và con của ông Thạch O. Ông O là con của ông Thạch B và bà Thị Z. Ông B và bà Z chung sống với nhau tại thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa và có với nhau 07 con chung: Thạch O, Thạch H, Thạch Thị D, Thạch Thị D, Thạch Thị H, Thạch Thị T, Thạch Thị A. Ông O chết năm 2012, bà Z chết năm 2019. Quá trình chung sống ông B và bà Z không có mâu thuẫn gì đến năm 1975 thì ông B bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì, gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực ông B đã đi đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Gia đình đã đăng báo thanh niên các ngày 23, 24 và 25 tháng 6 năm 2023 nhưng vẫn không có tin tức của ông Thạch B. Vì lý do điều kiện đi lại khó khăn nên xin vắng mặt quá trình tố tụng tại tòa án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ Điều 71, 72 Bộ luật dân sự, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Thạch Thị A về việc tuyên bố ông Thạch B là đã chết kể từ ngày 02/01/1981.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền, lợi ích liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành mở phiên họp theo quy định.

[2] Về thẩm quyền: Ông Thạch B là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ pháp luật: Bà Thạch Thị A yêu cầu tuyên bố ông Thạch B đã chết nên xác định quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung:

Ông Thạch B và Thị Z chung sống với nhau từ năm 1957 nhưng không đăng ký kết hôn; cùng trú tại thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa có 07 con chung: Thạch O – sinh năm 1957 (chết năm 2012 có vợ là Nguyễn Thị M và hai con chung là ông Thạch H và bà Thạch Thị Thanh H); Thạch H – sinh năm 1965; Thạch Thị D – sinh năm 1967; Thạch Thị D – sinh năm 1970; Thạch Thị H – sinh năm 1970; Thạch Thị T – sinh năm 1972; Thạch Thị A – sinh năm 1975. Bà Z chết năm 2019.

Vì bà Z và ông B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1957 trước ngày 03/1/1987 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ lời khai của bà A thì năm 1975 ông B bỏ nhà đi không có tin tức. Tại biên bản xác minh ngày 30/11/2023 của Công an xã S có nội dung “*Ông Thạch B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Từ năm 1975 đến nay ông B không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ, không có tin tức gì*”. Như vậy có cơ sở xác định nơi cư trú cuối cùng của ông B trước khi biệt tích là thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Ngày biết được tin tức cuối cùng của ông Thạch B là ngày 01/01/1976.

Ngày 31/7/2023, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 11/2023/QĐ-TA. Thông báo tìm kiếm đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Thanh Niên các số 223, 224, 225 các ngày 11, 12, 13 tháng 8 năm 2023; phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh vào lúc 17 giờ 30 phút đến 18 giờ các ngày 12, 13, 14 tháng 8 năm 2023 và Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm ông B lần đầu tiên nhưng Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa và bà Thạch Thị A vẫn không nhận được bất cứ thông tin nào về việc ông Thạch B còn sống.

Xét yêu cầu của bà Thạch Thị A về việc đề nghị Tòa án tuyên bố ông Thạch B đã chết là có đủ căn cứ theo điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận yêu cầu của bà A.

Các vấn đề khác: Bà A không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Bà Thạch Thị A phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật. Chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng bà A phải chịu và đã nộp xong.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 372, khoản 2 Điều 385, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*” của bà Thạch Thị A.

Tuyên bố ông **Thạch B**, sinh năm 1933, nơi cư trú cuối cùng: thôn D, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa là người đã chết.

Thời điểm xác định chết: 02/01/1981

Quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Thạch B được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Thạch Thị A phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm việc dân sự nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí mà bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2022/0001196 ngày 04/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Bà Thạch Thị A có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền, lợi ích liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Huỳnh Tường Viên